TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:……/2023/HS-ST
Ngày 03-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Cường**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Minh Hùng**.

2. Ông **Phạm Văn Vượng**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Bùi Trần Thị Minh Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Hữu Trí** – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:……../2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo: **LƯƠNG NGỌC T** – Sinh ngày: 03-6-1956 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn Đ1, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Lương Việt S (đã chết); Con bà: Ma Thị B (đã chết); Vợ: Hoàng Thị M (đã ly hôn), Đặng Thị H (đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1981 (đã chết), con nhỏ nhất sinh năm 1984.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo Lương Ngọc T hiện đang tại ngoại theo Quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn số:...../2023/HSST ngày ..... tháng ..... năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Bị hại: Ông **Lê Hữu K** – Sinh năm: 1969 (đã chết). *Người đại diện theo pháp luật của bị hại ông Lê Hữu K:* Anh **Lê Hoài N**– Sinh năm: 2002; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông **Lương Việt N** – Sinh năm: 1933; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

- Anh **Lê Trọng T** – Sinh ngày: 13/7/2010. *Người đại diện theo pháp luật của anh Lê Trọng T:* Bà **Nguyễn Thị Thủy** – Sinh năm: 1975; Anh T và bà Thủy cùng trú tại địa chỉ: Thôn Đồng Diễn, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Anh T vắng mặt; bà Thủy có mặt.

Người làm chứng: Bà **Hoàng Thị LT** – Sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn Đồng Khuôn, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10-12-2022, bị cáo Lương Ngọc T điều khiển xe mô tô YAMAHA Nouvo, sơn màu đT, biển số đăng ký 22K8 - 9626 chở ông Lương Việt N ngồi sau đi theo Quốc lộ 37, hướng Tuyên Quang - Thái Nguyên (Bị cáo T có giấy phép lái xe theo quy định; cả hai người đều đội mũ bảo hiểm). Khi đến Km 176 + 520 Quốc lộ 37 thuộc thôn Đồng Khuân, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang xe mô tô do Bị cáo T điều khiển đi cách mép đường bên phải khoảng 50cm, Bị cáo T có ý định chuyển hướng sang bên trái, nên quay đầu lại phía sau để quan sát, thấy không có phương tiện đi phía sau nên Tuyên điều khiển xe đi từ từ sang phần đường bên trái, Bị cáo T không bật tín hiệu xi nhan để chuyển hướng. Khi di chuyển đến giữa phần đường bên trái, thì lúc này xe mô tô HONDA Airblade, sơn màu đỏ, biển số đăng ký 22B1- 867.85 do ông Lê Hữu K điều khiển chở cháu Lê Trọng T ngồi sau, đi cùng chiều từ phía sau đến. Ông K đi không đúng phần đường, không giữ được khoảng cách an toàn với xe đi phía trước nên đã xảy ra tai nạn, chắn bùn trước và yếm bên phải của xe mô tô biển số 22B1 - 867.85 do Ông K điều khiển đâm vào yếm bên trái xe mô tô biển số 22K8 - 9626 do Bị cáo T điều khiển làm xe mô tô của Bị cáo T đổ nghiêng trái. Bị cáo T và ông N ngã xuống đường, còn xe mô tô do Ông K điều khiển đi thêm khoảng 15m đến lề đường bên trái hướng Tuyên Quang - Thái Nguyên thì xe đổ nghiêng trái, Ông K và cháu T ngã xuống đường. Hậu quả: Ông Lê Hữu K bị thương điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Tuyên Quang đến ngày 17/12/2022 thì chết; bị cáo Lương Ngọc T bị thương điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang đến ngày 19/12/2022 ra viện; ông Lương Việt N bị thương gãy xương sườn số 4,5,6,10,11 bên trái điều trị ngoại trú; cháu Lê Trọng T không bị thương.

Thời điểm xảy ra tai nạn, tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với ông Lương Ngọc T không có nồng độ cồn trong cơ thể; đối với ông Lê Hữu K có nồng độ cồn là 0,164mg/01 lít khí thở/100ml máu.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 09 giờ ngày 18-12-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang (phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 14 giờ 30 phút ngày 10-12-2022 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tuyên Quang) xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn rộng 5,59 mét là đường hai chiều, mặt đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Ở giữa đường có vạch sơn màu vàng đứt

quãng, hai bên đường có vạch sơn liền nét màu trắng. Đoạn đường không có biển báo tại nơi xảy ra tai nạn. Khám nghiệm hiện trường theo hướng Tuyên Quang đi Thái Nguyên, lấy mép đường bên trái làm chuẩn... Cách tâm đầu trục trước bên trái xe số 02 về hướng đi Tuyên Quang 69cm là tâm đầu vết cày trượt mặt đường đứt quãng đặt số 02, vết có hướng Tuyên Quang đi Thái Nguyên, kích thước (91x01)cm, tâm đầu vết đo cách mép chuẩn 1,35m, tâm cuối vết cách mép chuẩn 1,38m...

- Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 10 giờ 20 phút ngày 18-12-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang (phù hợp với Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 16 giờ ngày 10-12-2022 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tuyên Quang) đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Nouvo biển số 22K8 - 9626… Cánh yếm bên trái bị gãy vỡ nhựa hoàn toàn...

- Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 10 giờ 55 phút ngày 18-12-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang (phù hợp với Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 16 giờ 30 phút ngày 10-12-2022 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tuyên Quang) đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade biển số 22B1 - 867.85…Tại phần bên trái của chắn đà phía trước có vùng mài trượt mất sơn chiều hướng từ trái sang phải, từ sau về trước; mặt ngoài cánh yếm bên phải có vùng vết tỳ trượt nhựa sạch bụi bám dính tạp chất màu đT, hồng hướng từ trước về sau, kích thước (48x14)cm, cánh yếm bị nứt vỡ...

- Kết luận giám định số: 62/KL-KTHS ngày 04-01-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Vùng vết vỡ khuyết mất, trượt xước sơn tại yếm bên trái xe mô tô biển số 22K8 - 9626 (ảnh 11 trong bản ảnh giám định) hình thành do va chạm với vết trượt xước sơn, bám dính tạp chất màu trắng đỏ (dạng sơn) tại phía bên phải chắn bùn bánh trước; vết trượt xước mất sơn, bám dính tạp chất màu đỏ (dạng sơn) tại mặt ngoài cánh yếm bên phải của xe mô tô biển số 22B1-867.85 (ảnh 9, 10 trong bản ảnh giám định) là phù hợp. Vùng vết cày trượt ở vị trí số 2 trong biên bản khám nghiệm hiện trường hình thành do xe mô tô biển số 22K8-9626 tạo nên sau khi xảy ra va chạm; vùng vết cày trượt ở vị trí số 3 trong biên bản khám nghiệm hiện trường hình thành do xe mô tô biển số 22B1- 867.85 tạo nên sau khi xảy ra va chạm là phù hợp. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa 2 phương tiện là ở phía trước đầu vết cày trượt mặt đường (vị trí số 2 trong biên bản khám nghiệm hiện trường) và thuộc làn đường bên trái hướng Tuyên Quang đi Thái Nguyên là phù hợp.

- Kết luận giám định số: 47/KL-KTHS ngày 19-01-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung trong các file video gửi giám định; Ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô màu sơn đT và xe mô tô màu sơn đỏ đều di chuyển ở phần đường bên trái. Vị trí hai phương tiện va chạm nằm ở phần đường bên trái theo chiều di chuyển của hai phương tiện (hai phương tiện di chuyển cùng chiều); Không xác định được khi chuyển hướng xe mô tô màu sơn

đT có bật tín hiệu đèn xi nhan hay không; Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai xe mô tô tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

- Kết luận định giá tài sản số 99 và số 100 cùng ngày 31-01-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S, tỉnh Tuyên Quang kết luận: Thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE BKS 22B1-867.85 tổng cộng là 744.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO BKS 22K8-9626 tổng cộng là 662.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

- Kết luận giám định số: 18A/KL-KTHS ngày 10-3-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với nguyên nhân chết của ông Lê Hữu K: Vùng đầu, mặt, ngực, lưng, hai tay, chân trái có các dấu vết sây sát, trà sát, rách mất da đã đóng vẩy khô; Chấn thương cột sống cổ: Đụng dập tủy cổ AIS A; đã phẫu thuật cố định cột sống cổ sau, giải ép; Chấn thương sọ mặt: Chụp cắt lớp vi tính sọ não thấy xuất huyết dưới nhện rải rác bán cầu đại não trái. Chụp CT Scanner hàm mặt thấy gãy nhiều đoạn cung tiếp gò má trái lan vào khớp thái dương hàm dưới, gãy xương chính mũi trái, gãy bờ ngoài ổ mắt trái lan vào cánh lớn xương bướm trái, gãy các thành trước và thành ngoài xương hàm trái gây tụ máu trong xoang; Nguyên nhân chết do chấn thương cột sống cổ, đụng dập tủy cổ; Các thương tích trên thân thể tử thi Lê Hữu K do va đập với vật tày gây ra.

Tại cáo trạng số: 97/CT-VKSSD ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Ngọc T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang thực hành quyền công tố, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Ngọc T. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Lương Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Ngọc T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Giao bị cáo Lương Ngọc T về Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Ngọc T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lương Ngọc T đã bồi thường cho người đại diện theo pháp luật của bị hại là anh Lê Hoài Nam số tiền 40.000.000đ. Anh Nam đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì về phần trách nhiệm dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lương Việt

N, anh Lê Trọng T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về phần trách nhiệm dân sự. Do vậy, không đề nghị HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng:

- Ngày 14-4-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã trả lại cho người đại diện theo pháp luật của bị hại là anh Lê Hoài Nam 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Airblade biển kiểm soát 22B1-867.85; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lê Hữu K. Ngày 03-8-2023, Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã trả lại cho bị cáo Lương Ngọc T 01 giấy phép lái xe mang tên Lương Ngọc T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 22K8-9626. Anh Nam và Bị cáo T đã nhận lại tài sản của mình và không có ý kiến gì nên không đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Nouvo biển số 22K8 - 9626 và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hoàng Thị Tuyền - Sinh năm: 1972; Địa chỉ: Thôn Sơn Hà 4, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã chuyển xe mô tô đến Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang để xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không sang tên đổi chủ nên không đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết.

Về án phí; Về quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo; Người đại diện theo pháp luật của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa.

Quyền của bị cáo được nói lời sau cùng: Bị cáo Lương Ngọc T đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để được hòa nhập với gia đình, cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo khai phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10-12-2022, bị cáo Lương Ngọc T có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 22K8 - 9626 chở ông Lương Việt N ngồi sau đi trên Quốc lộ 37 theo hướng Tuyên Quang - Thái Nguyên. Khi đến Km 176 + 520 thuộc thôn Đồng Khuôn, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, Bị cáo T điều khiển xe mô tô chuyển hướng đi từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái, không có tín hiệu xin chuyển hướng (Vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông

đường bộ), khi Bị cáo T điều khiển xe mô tô đi đến giữa phần đường bên trái, thì lúc này xe mô tô biển số đăng ký 22B1- 867.85 do ông Lê Hữu K điều khiển chở cháu Lê Trọng T ngồi sau, đi cùng chiều từ phía sau đến, Ông K đi không đúng phần đường, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn đã xảy ra tai nạn. Hậu quả: Ông Lê Hữu K bị thương điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Tuyên Quang; đến ngày 17-12-2022, Ông K chết.

Bị cáo Lương Ngọc T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo không tuân thủ đúng quy định khi tham gia giao thông đường bộ và vi phạm Luật Giao thông đường bộ dẫn đến xảy ra tai nạn, với lỗi vô ý, hậu quả chết một người. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến an toàn và sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ được pháp luật hình sự bảo vệ. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lương Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; bị hại có một phần lỗi do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Ngọc T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Lương Ngọc T làm nghề lao động tự do; phạm tội với lỗi vô ý; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi của mình nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Tai nạn giao thông là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội. Nhà nước và địa phương thường xuyên tuyên truyền các quy định của Luật Giao thông đường bộ trên các phương tiện thông tin đại chúng. Hành vi bị cáo không không tuân thủ đúng quy định khi tham gia giao thông gây tai nạn, dẫn đến hậu quả làm chết một người là nguy hiểm cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết lên mức án phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm này nhằm hạn chế tối đa tai nạn giao thông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lương Ngọc T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, địa chỉ cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, HĐXX nhận thấy không cần dùng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Văn bản hợp nhất số:

02/VBHP-TANDTC ngày 07-9-2022 của Tòa án nhân dân tối cao là phù hợp và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lương Ngọc T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại ông Lê Hữu K số tiền 40.000.000đ. Người đại diện theo pháp luật của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản gì về phần trách nhiệm dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lương Việt N, anh Lê Trọng T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng:

- Ngày 14-4-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã trả lại cho người đại diện theo pháp luật của bị hại là anh Lê Hoài Nam 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Airblade biển kiểm soát 22B1-867.85; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lê Hữu K. Ngày 03-8-2023, Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã trả lại cho bị cáo Lương Ngọc T 01 giấy phép lái xe mang tên Lương Ngọc T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 22K8-9626.

Các chủ sở hữu không có ý kiến đề nghị gì đối với những tài sản trên. Do vậy, HĐXX xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Nouvo biển số 22K8 - 9626 và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hoàng Thị Tuyền - Sinh năm: 1972; Địa chỉ: Thôn Sơn Hà 4, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã chuyển xe mô tô đến Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang để xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không sang tên đổi chủ. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: HĐXX xét thấy, bị cáo Lương Ngọc T thuộc diện người cao tuổi. Do vậy, HĐXX quyết định miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lương Ngọc T.

Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người đại diện theo pháp luật cho bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về hành vi tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn với bị can, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Các vấn đề khác:

- Đối với thương tích của bị cáo Lương Ngọc T và ông Lương Việt N, ngày 14-4-2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định trưng cầu giám định đối với Bị cáo T và ông N, nhưng Bị cáo T vàông Ngữ từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

- Đối với ông Lê Hữu K điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 22B1-867.85 đi không đúng phần đường, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn (Vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu bia) nhưng Ông K đã chết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm đ khoản 1 Điều 12 theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo Lương Ngọc T **01** (**một**) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02** (**hai**) năm, tính từ ngày tuyên án (ngày 03-8-2023).

Giao bị cáo Lương Ngọc T về Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lương Ngọc T.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lương Ngọc T; người đại diện theo pháp luật của bị hại là anh Lê Hoài Nam có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03-8-2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lương Việt N, cháu Lê Trọng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện S;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện S;
- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện S;
- Lưu hs, hstha, vp.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Việt Cường